TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI** Số: **37**/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Long Thành, ngày 15 tháng 03 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 173/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Anh **Trần Nhật D**, sinh năm 1993.

Địa chỉ thường trú: ấp M, xã Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ tạm trú: phường P, Tp. H, tỉnh Đồng Nai.

Chị **Trần Kim V**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Nhật D và chị Trần Kim V thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Nhật D và chị Trần Kim V khai có 01 con chung là cháu A, sinh ngày 17/12/2014. Anh Trần Nhật D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu A, sinh ngày 17/12/2014. Chị Trần Kim V không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh Trần Nhật D và chị Trần Kim V khai tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Trần Nhật D và chị Trần Kim V khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Nhật D và chị Trần Kim V.

- Về con chung: Giao cháu A, sinh ngày 17/12/2014 cho anh Trần Nhật D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Trần Kim V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Trần Nhật D và chị Trần Kim V vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Chị Trần Kim V có quyền thăm nom con, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Nhật D và chị Trần Kim V phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0005387 ngày 02/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Anh Trần Nhật D và chị Trần Kim V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND H.Long Thành;
- THA H.Long Thành;
- UBND xã Đ, huyện T tỉnh Cà Mau.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Doãn Thị Hằng